| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DẦU TIẾNG**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 13 – 5 – 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hải Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu

2. Ông Bùi Thanh Hải

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp A1, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Trần Thị Q, sinh năm 1953; có vợ tên Huỳnh Thị Ngọc G, sinh năm 1980 (đã ly hôn); có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2000); tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 10/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 01 năm 04 tháng tù theo Bản án số 47/HSST về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 28/7/2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam An Phước. Bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm, chưa bồi thường dân sự số tiền 35.500.000 đồng, chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm 1.755.000 đồng. Vì vậy, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 23/8/1997, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát xử phạt 05 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" theo Bản án số 69.

Ngày 24/5/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo Bản án số 21/HSST.

Ngày 05/8/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù theo Bản án số 114/HSPT về tội "Chứa mại dâm". Bị cáo chấp hành án tại Trại giam An Phước, đến ngày 30/8/2011 thì được đặc xá. Bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm, đã nộp vào ngân sách 1.732.000 đồng.

Ngày 17/11/2018, bị Công an xã Định Hiệp ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-CAX về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng (đã đóng phạt ngày 17/11/2018).

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày ngày 16/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Minh L, sinh năm 1985; tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp A2, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Minh S, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm 1959; có vợ là Hà Thị T1, sinh năm 1986; có 02 người con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày ngày 16/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn D1, sinh năm 1997; tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp A1, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa điện; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1960 và bà Lường Thị O, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khởi nơi cư trú từ ngày 16/01/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Đặng Thành L1 (tên gọi khác là C1), sinh năm 2000; tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp A3, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang P, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Thu N3, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khởi nơi cư trú từ ngày 16/01/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Huỳnh Thanh T3 (tên gọi khác là T3 J), sinh năm 1997; tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp A1, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn D1, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khởi nơi cư trú từ ngày 16/01/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp E, xã E1, huyện E2, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

2. Ông Đặng Quang P3, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp A3, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh B1, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp A1, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 07/01/2020, tại khu vực lô cao su 48A Nông trường cao su Đoàn Văn Tiến thuộc ấp A2, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương, Công an xã B phát hiện nhiều đối tượng và bắt quả tang được Nguyễn Văn T và Đỗ Minh L đang tham gia đánh bạc với nhau bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền với cách chơi như sau: Trọng dùng 03 hột xí ngầu lắc, nếu từ 10 điểm trở xuống gọi là xỉu và 11 điểm trở lên gọi là tài, người tham gia đánh bạc tùy ý đặt bên tài hoặc xỉu; nếu cược sai thì sẽ mất số tiền đặt cược. Khi bắt quả tang, Công an thu giữ các vật chứng như sau:

- Thu giữ tại chiếu bạc:

+ 01 bộ tài xỉu gồm: 01 bạt lắc tài xỉu bằng nhựa có in ký hiệu, chữ số; 01 đĩa lắc tài xỉu bằng nhựa sứ màu trắng; 01 nắp úp lắc tài xỉu màu đen; 03 cục xí ngầu bằng nhựa có ký hiệu bằng dấu chấm màu đen, màu đỏ.

+ Tiền Việt Nam 100.000 đồng

- Thu giữ trên người các đối tượng:

+ Nguyễn Văn T 5.985.000 đồng;

+ Đỗ Minh L: 10.000 đồng;

Quá trình điều tra, Công an còn thu giữ các vật chứng như sau:

- Thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô biển số 64K9-2707.

- Thu giữ của Đặng Thành L1 350.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 61N8-0270.

- Thu giữ của Nguyễn Văn D1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen đỏ, biển số 61H1-10784, số máy C43E-6430745 và số tiền 800.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được các đối tượng đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu như sau:

1. Đối với Nguyễn Văn T: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/01/2020, Trọng mang theo số tiền 5.105.000 đồng và 01 bộ dụng cụ dùng để lắc tài xỉu, điều khiển xe mô tô đến lô cao su 50 thuộc Nông trường cao su Trần Văn Lưu

để coi đá gà nhưng không thấy nên quay về. Khi đi tới lô cao su 48A Nông trường cao su Đoàn Văn Tiến, T nhìn thấy Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 nên rủ cùng nhau đánh tài xỉu được thua bằng tiền. T cùng với Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 vào đường giữa lô cao su 48A để lắc tài xỉu được thua bằng tiền. T sử dụng số tiền 5.105.000 đồng vào mục đích đánh bạc. T làm cái được khoảng 20 ván, mỗi ván đặt số tiền 10.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng được số tiền 880.000 đồng. Khi bắt quả tang, Công an thu giữ trên người T 5.985.000 đồng.

2. Đối với Đỗ Minh L: Ngày 07/01/2020, L mang theo số tiền 110.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.  chơi đánh bạc cùng với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T với hình thức chơi lắc tài xỉu được thua bằng tiền do T làm cái. L chơi 02 ván, mỗi ván đặt số tiền 50.000 đồng, không thắng không thua. L đang đặt ván thứ 3 số tiền 100.000 đồng (để trên chiếu bạc) thì bị Công an bắt quả tang. Khi bắt quả tang Công an thu giữ trên người L 10.000 đồng.

3. Đối với Nguyễn Văn D1: Ngày 07/01/2020, D1 mang theo số tiền 800.000 đồng và sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc. D1 chơi đánh bạc cùng với Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 với hình thức chơi lắc tài xỉu được thua bằng tiền do Nguyễn Văn T làm cái. D chơi được khoảng 02 ván, mỗi ván đặt số tiền 20.000 đồng; không thắng không thua. Khi nhìn thấy Công an, D cầm theo số tiền 800.000 đồng bỏ chạy khỏi hiện trường.

4. Đối với Đặng Thành L1: Ngày 07/01/2020, L1 mang theo số tiền 500.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. L đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Huỳnh Thanh T3 do Nguyễn Văn T làm cái. L chơi được khoảng 05 ván, mỗi ván đặt số tiền 50.000 đồng, thua số tiền 100.000 đồng. Khi nhìn thấy Công an thì L1 bỏ chạy làm rơi mất số tiền 50.000 đồng (không truy tìm được).

5. Đối với Huỳnh Thanh T3: Ngày 07/01/2020, T3 mang theo số tiền 150.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. T3 tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D, Đặng Thành L1 do Nguyễn Văn T làm cái. T3 chơi được khoảng 02 ván, ván thứ nhất đặt số tiền 10.000 đồng; ván thứ 2 đặt số tiền 20.000 đồng; thua hết số tiền 30.000 đồng. Khi nhìn thấy Công an, T bỏ chạy làm rớt số tiền 120.000 đồng (không truy tìm được).

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.065.000 đồng nhưng số tiền thực tế xác định được các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là là 6.815.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSDT-HS ngày 30/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 về tội "Đánh

bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam 100.000 đồng (thu tại chiếu bạc); số tiền thu giữ của Nguyễn Văn T 5.105.000 đồng, số tiền thu giữ trên người Đỗ Minh L: 10.000 đồng; số tiền thu giữ của Đặng Thành L1 350.000 đồng; đây là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 880.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Văn T có được từ việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn D1. Trong đó D1 sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 600.000 đồng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn D1 nên đề nghị trả lại cho D1.

- Đối với số tiền 170.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng Đặng Thành L1 và 120.000 đồng Huỳnh Thanh T3 làm rớt) là tiền L1 và T3 sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tuy nhiên, do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng không truy tìm được nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Đối với 01 bộ tài xỉu gồm: 01 bạt trải ngồi lắc tài xỉu bằng nhựa có in ký hiệu, chữ số; 01 đĩa lắc tài xỉu bằng nhựa sứ màu trắng; 01 nắp úp lắc tài xỉu màu đen; 03 cục xí ngầu bằng nhựa có ký hiệu bằng dấu chấm màu đen, màu đỏ.

Đây là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 64K9-2707 do ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1969, địa chỉ: ấp E, xã E1, huyện E2, tỉnh Vĩnh Long là người đứng tên chủ sở hữu. Quá trình xác minh, ông T4 khai nhận xe mô tô trên ông bị mất trộm vào năm 2016 tại thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Do xe mô tô có giá trị không cao nên ông T4 không yêu cầu bồi thường thiệt hại hay nhận lại xe mô tô trên. Nguyễn Văn T khai nhận: T mua xe mô tô trên của ông T4 năm 2007 với giá 4.500.000 đồng nhưng làm mất giấy tờ mua bán xe. Ngày 10/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã ban hành Thông báo số 351/TB-CQĐT gửi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát về việc điều tra làm rõ vụ việc. Vì vậy, đề nghị tách xe mô tô trên để xử lý sau.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu sơn đen xám bạc biển số 61N8-0270 do ông Đặng Quang P3, sinh năm 1972, nơi thường trú: ấp A3, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương là người đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/01/2020, Đặng Thành L1 hỏi mượn xe mô tô của ông P3 để đi chơi, ông P3 không biết việc Đặng Thành L1 đánh bạc nên đề nghị trả cho ông P3.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen đỏ, biển số 61H1-107.84, số máy C43E-6430745 do bà Nguyễn Thị Thanh B1, sinh năm 1992, nơi thường trú: ấp A1, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương là người đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/01/2020, Nguyễn Văn D1 mượn xe mô tô của bà B1 để đi chơi, bà B1 không biết việc Nguyễn Văn D đánh bạc nên đề nghị trả cho bà B1.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện rõ sự ăn năn, hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Đặng Quang P3, bà Nguyễn Thị Thanh B1 không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Ông Đặng Quang P3 đề nghị xin được nhận lại xe mô tô biển số 61N8-0270; bà Nguyễn Thị Thanh B1 đề nghị xin được nhận lại xe mô tô biển số 61H1-107.84.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 07/01/2020, tại lô cao su 48A Nông trường cao su Đoàn Văn Tiến thuộc ấp A2, xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương: Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền do Nguyễn Văn T làm cái với tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.815.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh trong cộng đồng dân cư, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Các bị cáo lẽ ra phải sống chân chính, có ích cho gia đình và xã hội, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên mặc dù các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo đủ để để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không phải là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn T là người chuẩn bị bộ dụng cụ dùng để lắc tài xỉu, là người rủ rê các bị cáo khác chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền; bị cáo cũng là người làm cái từ khi bắt đầu chơi lắc tài xỉu cho đến khi bị bắt nên có vai trò tích cực nhất. Các bị cáo còn lại đều là người trực tiếp tham gia chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, số tiền sử dụng đánh bạc chênh lệch nhau không quá lớn nên có vai trò ngang nhau;

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm theo quy định tại h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và thể hiện rõ sự ăn năn, hối hận của mình, trong thời gian tại ngoại các bị cáo đều chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương. Vì vậy, Các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu thể hiện qua việc bị cáo đã bị xét xử tại Bản án số 69/HSST ngày 23/8/1997, của Tòa án nhân dân huyện Bến Cát; Bản án số 21/HSST ngày 24/5/2000 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng; Bản án số 114/2008/HSPT ngày 05/8/2008, của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương; bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 56/QĐ-CAX ngày 17/11/2018, của Công an xã B, huyện D, tỉnh Bình Dương.

[8] Bị cáo T đã nhiều lần bị xét xử, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với các bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và cũng như không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[9] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về tội danh đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về hình phạt chính đối với các bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 là cao so với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chỉ áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

[10] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung; đối với các bị cáo Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam 100.000 đồng (thu tại chiếu bạc); số tiền thu giữ của Nguyễn Văn T 5.985.000 đồng, số tiền thu giữ trên người Đỗ Minh L: 10.000 đồng; số tiền thu giữ của Đặng Thành L1 350.000 đồng. Đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

- Đối với số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Dư. Trong đó Dương sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 600.000 đồng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn D nên trả lại cho D.

- Đối với số tiền 170.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng Đặng Thành L1 và 120.000 đồng Huỳnh Thanh T3 làm rớt) là tiền L1 và T3 sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tuy nhiên, do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng không truy tìm được nên không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 bộ tài xỉu gồm: 01 bạt trải ngồi lắc tài xỉu bằng nhựa có in ký hiệu, chữ số; 01 đĩa lắc tài xỉu bằng nhựa sứ màu trắng; 01 nắp úp lắc tài xỉu màu đen; 03 cục xí ngầu bằng nhựa có ký hiệu bằng dấu chấm màu đen, màu đỏ là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu sơn đen xám bạc, biển số 61N8-0270 do ông Đặng Quang P3 là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 07/01/2020, Đặng Thành L1 hỏi mượn xe mô tô của ông P3 để đi chơi, ông P3 không biết việc Đặng Thành L1 đánh bạc nên trả lại cho ông P3.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen đỏ, biển số 61H1-107.84 do bà Nguyễn Thị Thanh B1 là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 07/01/2020, Nguyễn Văn D1 mượn xe mô tô của bà Bình để đi chơi, bà B1 không biết việc Nguyễn Văn D1 đánh bạc nên nên trả lại cho bà B1.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 64K9-2707 do ông Nguyễn Văn T4 là người đứng tên chủ sở hữu. Do liên quan đến việc mất trộm xe vào năm 2016 tại thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên ngày 10/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã ban hành Thông báo số 351/TB-CQĐT gửi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát để điều tra làm rõ vụ việc. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đề nghị tách xe mô tô trên để xử lý sau là phù hợp.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày ngày 16/01/2020.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đỗ Minh L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đặng Thành L1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T3 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.645.000 đồng (sáu triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng).

(Theo ủy nhiệm chi ngày 25/3/2020 từ Công an huyện Dầu Tiếng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện D).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tài xỉu gồm: 01 bạt trải ngồi lắc tài xỉu bằng nhựa có in ký hiệu, chữ số; 01 đĩa lắc tài xỉu bằng nhựa sứ màu trắng; 01 nắp úp lắc tài xỉu màu đen; 03 cục xí ngầu bằng nhựa có ký hiệu bằng dấu chấm màu đen, màu đỏ.

- Trả lại cho ông Đặng Quang P3 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu sơn đen xám bạc, biển số 61N8-0270, số máy: 0611938, số khung: Y406071.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh B1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu sơn đen đỏ, biển số 61H1-107.84, số máy C43E-6430745, số

khung 4320BY654730

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Minh L, Nguyễn Văn D1, Đặng Thành L1, Huỳnh Thanh T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đặng Quang P3, bà Nguyễn Thị Thanh B1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS huyện Dầu Tiếng;
- PV 27 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã B, huyện D;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hải Nam**